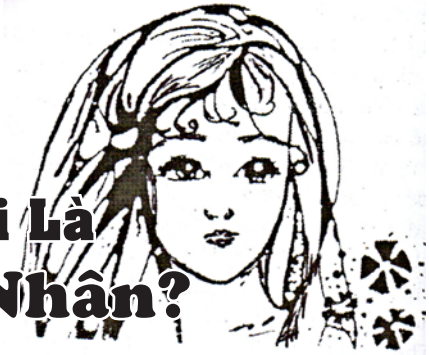


Vì Sao Tôi Là Nữ Quân Nhân?



MX Thạch Thảo

*Nàng đã trao hồn cho núi sông,
Thuyền quỳên vương mắc... chỉ tang bông
Chín lần gươm báu trao tay đẹp,
Một mảnh nhung y điểm má hồng...*

(Thơ Đinh Hùng)

Yêu Cha, vì “Người” đã tạo ra tôi. Mến Mẹ, vì “Người” đã chăm sóc và lo lắng cho tôi. Tôi là quả ngọt cuối mùa trong tình yêu giữa Cha và Mẹ tôi. Nhưng rất tiếc từ khi mở mắt chào đời, tôi đã không nhìn thấy mặt Cha, không biết hình dáng người cao lớn, mập, ốm thế nào, vì Cha tôi đã sớm từ giã cõi đời trong cơn bạo bệnh... Tuy sự trưởng thành của tôi thiếu tình “Phụ tử”, nhưng tôi luôn tự hào về Mẹ của tôi, người góa phụ mới ngoài 30 đã mang gánh nặng oằn vai.

Người ta thường nói: “Trên thế giới có lắm kỳ quan, nhưng kỳ quan tuyệt hảo nhất... là **Trái tim của những bà Mẹ hiền...**» Bà, ban ngày thì sang nhà người bà con, mượn nhờ bàn máy may để may thuê vá mướn cho người ta, chiều cuộc bộ về nhà, tối lại lãnh thêm hạt sen khô về chặt bỏ vỏ cứng bên ngoài và giao lại phần lõi bên trong cho chủ, hầu kiếm thêm thu nhập để bảo vệ đàn con nheo nhóc. (5 đứa, toàn là tuổi ăn chưa no, lo chưa tới.)

Từ khi có sự hiểu biết, tôi thương mẹ tôi vô cùng,

vì gánh nặng của bà ngày một nặng, khi các con một ngày một khôn lớn: nào quần áo, sách vở, thuốc men... mỗi khi anh em chúng tôi đau ốm, trái gió trở trời!!! Đôi lúc nhìn bà ngả nghiêng choáng váng như muốn ngã, tôi quyết tâm tìm hiểu nguyên do, vì đâu đến nỗi???

Sau nhiều ngày năn nỉ, được cậu mợ tôi ở gần cho biết rằng tháng tháng mẹ tôi đã lén lấy mấy anh chị em tôi đi “hiến máu” để lấy tiền đóng học phí cho tôi thi lại mảnh bằng Tú Tài I. Mỗi lần hiến 200cc máu đổi lấy 500 đồng Việt Nam.) Trời ơi! mảnh bằng Tú Tài đối với tôi thật sự quan trọng như vậy, đến nỗi phải đánh đổi bằng **mồ hôi và máu** của mẹ tôi??? Không, không trăm lần không, ngàn lần không!!! Tôi không thể chấp nhận sự hy sinh vô bờ như vậy của mẹ tôi. Do đó, tôi bỏ dở đường học vấn và quyết định vào “lính”, vừa để thực hiện ước vọng của mình và cũng vừa bớt gánh nặng cho gia đình. Mặc dù tôi bị mẹ tôi đánh nát hai cây chổi lông gà, vậy mà tôi vẫn gan lì hết 6... 7 năm.

Ngày 8/2/1967, với hành lý xách tay gọn nhẹ, là hành trang đưa tôi vào đời, khi ngồi trên chiếc xe lam từ Gò Vấp đến Trung Tâm Nhập Ngũ Trường Nữ Quân Nhân ở đường Nguyễn văn Thoại, lòng tôi mang một cảm giác buồn vui lẫn lộn. Buồn vì tôi đang xa dần thời thơ ấu của tôi, vui vì tôi đã thật sự trưởng thành... Để phá tan bầu không khí yên lặng, chị tôi lên tiếng:

- ”Dừng lại vẫn còn kịp, em trở về chắc Mẹ vui lắm”...

Nhắc đến Mẹ, tôi thấy có chút nao lòng, nhưng nghĩ đến nỗi vất vả của bà, nhìn chị, tôi cương quyết:

- ”Em cũng đi học mà chị”!!!

Rồi thì ba tháng cơ bản thao diễn cũng trôi qua. Những dự lệnh, động lệnh “Đứng trước bước... một, hai, ba, bốn... đứng lại... đứng!” tôi thuộc đến nằm lòng. Hết giai đoạn thụ huấn tại trường NQN, chúng tôi gồm 60 tân binh tí hon được chuyển sang trường Nữ Trợ Tá Xã Hội ở đường Đồn Đất để đào tạo

ngành chuyên môn thêm 6 tháng nữa.

Cuối tháng 11/67, khoá học chấm dứt. Chúng tôi là những cánh chim non sắp tung đôi cánh vào khung trời bao la. Tôi ra trường với danh dự đỗ thủ khoa của khóa 2/67 «Đoàn Kết»... Tôi và 2 tân khóa sinh nữa được ưu tiên chọn đơn vị. Đây cũng là một kỷ niệm đặc biệt khiến tôi khó quên. Khi nhìn lên bảng đen ghi tên các đơn vị, tôi đã mạnh dạn chỉ “Trung đoàn



*Tác giả, cạnh hồ nước
trong trại SQ/ TD4 Hoàng
Hoa Thám, 1974*

- ”Thầy cố gắng giúp con chọn lại được không?” Thầy đã trao đổi với ban Giám Thị sao đó. Cuối cùng họ cũng đồng ý cho tôi chọn lại nhưng với điều kiện là không được chọn HQ (vì lần đó nhu cầu HQ chỉ cần có 1 chỗ mà thôi). Tôi đã chọn Binh Chung TQLC để phục vụ. Sau 2 tuần nghỉ phép, tôi đến trình diện Phòng Xã Hội/TQLC, với con chim đầu đàn là Thiếu tá Trần thị Huy Lễ (khóa tôi về trình diện 3 tân binh). Nhìn tôi, chị cười:

- ”Ở trường xã hội, em ngoan lắm hả? Sao ra trường rồi mà còn được giảng viên dạy chính trị ở trường gọi gắm? Chị cho em về TĐ4/ TQLC.”

Xin cảm ơn “Thầy Thịnh”. Tôi thầm nghĩ, không phải tôi ngoan gì cả, là vì lính mới tò te, chưa kinh nghiệm chiến

7 bộ binh”, trong khi thí sinh đồ hạng nhì (chị Liễu) chọn Hải quân, kể đến người thứ 3 xin về nguyên quán. Trước khi các khóa sinh khác chuẩn bị lên bắt thăm ra đơn vị, Th/T Thịnh đi xuống bàn của tôi, hỏi:

- ”Con đã chọn kỹ chưa? Tr/đ 7 BB của SD5 ở Bình Dương nơi đó VC không hà, chứ không phải là SD7 ở Mỹ Tho đâu!!!»

Chơi với với sự lầm lẫn này, tôi cúi đầu thưa:

trường nên tôi ớn... ớn VC mà thôi.

Là một quân nhân TQLC, tôi luôn tự hào về binh chủng của mình, một binh chủng ưu tú của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa với phương châm: **“Sống Hùng, Sống Mạnh, nhưng không sống dai.”**

Đơn vị đầu tiên tôi đến là TĐ4/TQLC, doanh trại đồn trú ở Vũng Tàu

*Trăng, Nước, Gió, Mây, dương rữ bóng.
Vũng Tàu, cảnh sắc đẹp như mơ*

Tôi hằng say công tác, phục vụ lý tưởng, chăm sóc và lo lắng cho gia đình quân nhân các cấp trong tiểu đoàn, như: trợ cấp khó khăn, sanh đẻ, ốm đau, giúp các em nhỏ đến tuổi cấp sách đến trường, cứu giúp kịp thời mỗi khi gia đình họ cần đến. Tôi đã ý thức được rằng chỉ làm như vậy thì các chiến hữu của chúng tôi mới hằng say tiêu diệt kẻ thù không đội trời chung: bọn VC và bè lũ tay sai của chúng.

Trong đời quân ngũ, tôi cũng có những kỷ niệm buồn vui. Nhưng kỷ niệm mà tôi khó quên nhất là báo tử cho gia đình của cố Thiếu tá Trần Văn Lộc, thuộc ĐĐ1/ TĐ4/ TQLC. Thường thì những quân nhân tử trận, Phòng 1 của Sư Đoàn hoặc ban 1 của tiểu đoàn trực thuộc, có nhiệm vụ làm giấy báo tử cho thân nhân của họ. Đơn vị cử một người đại diện đến nghĩa trang Quân Đội, tiếp xúc với người nữ cán bộ xã hội nơi đó để được cấp phát phần ăn, mừng mền, mảnh khăn xô v.v... và đồng thời làm thủ tục mai táng tại nghĩa trang hoặc chuyển xác thân nhân đưa về nguyên quán...

Riêng gia đình cố T/T Lộc, đợi khá lâu mà không thấy thân nhân đến. (Lúc bấy giờ hầu như tôi công tác ở nghĩa trang quân đội Biên Hòa nhiều hơn là hậu cứ tiểu đoàn). Tôi đã theo lệnh của chỉ huy hậu cứ TĐ4, “Phải tìm cho ra địa chỉ và trực tiếp báo tử cho gia đình...” “ Với tuổi 19 còn khá chập chững khi phải đối diện với thực tế của cuộc đời, tôi đã phải nhận nhiệm vụ thật khó khăn này.

Lúc 9 giờ sáng của một ngày đã xa, tôi rời phòng Xã Hội ở số 15 trại Lê thánh Tôn, Saigon, trực chỉ về hướng Long An. Xe càng chạy tới gần chừng nào, lòng tôi càng hồi hộp chừng nấy. “Nói làm sao đây?” Tôi thầm cầu nguyện: ”Lạy Trời Phật, cho con đủ bình tĩnh để báo “Tin Buồn” này.”

Đến tỉnh lỵ Long An gần khoảng 12 giờ trưa, xe chạy tới chạy lui hết 30 phút vẫn chưa tìm ra địa chỉ. Đang lúc định trở ra phòng hành chánh tỉnh để hỏi thăm tin tức, tôi thấy hai người đàn ông đang đứng ở đầu ngõ, nên tôi bảo người tài xế:

- ”Hay là chúng ta ghé nhà này để hỏi thăm xem sao.

Xe dừng trước cửa. Khi nhìn hai ông này thì tôi không lầm vào đâu được nữa, vì họ giống Th/T Lộc như đúc. Hoá ra đó là hai anh của cố T/T Lộc. Vào bên trong nhà, tôi thấy bác gái đang thấp nhang trên cái thang cao, có lẽ bác cầu xin gia hộ bình an cho người con trai. Thấy chúng tôi với màu áo trận rần rì, bác gái sinh nghi hỏi:

- ”Có chuyện gì không?”

-”Thưa Bác, không có chuyện gì cả. Tụi cháu nhân chuyện đi công tác nơi đây, nên ghé thăm bác và hai anh mà thôi.»

Như linh tính có chuyện chẳng lành đến với con trai của mình, đưa con mà bà đã 9 tháng cuu mang, 3 năm bông ẵm, giờ đang xông pha ngoài mặt trận, làm bỗ phận người trai thời loạn, bác bảo tôi hãy nói thật,

- ”Nếu không thì không bao giờ bác bước xuống cái thang cao này cả.»

Đã được sự căn dặn trước của hai anh, tôi đành trấn an:

- ”Thưa Bác, T/T Lộc đã bị thương nhẹ, cháu đến báo tin và hướng dẫn gia đình lên thăm.”

Thế là Bác gái tối sầm mặt mày, ngã từ trên thang cao xuống, bất tỉnh....

Sau một hồi cứu Bác tỉnh lại, chúng tôi vội vã đưa hai anh

của Th/T Lộc về Nghĩa Trang Biên Hoà nhận xác. Sáng hôm sau, tôi và một số anh em đại diện làm nghi lễ chào kính và tiễn đưa linh cửu của cố T/T Lộc về cố quán.

Xe đến Phú Lâm, chúng tôi dừng lại, dàn chào hai bên:

“Nghiêm! Bắt súng chào... bắt...”

Kèn truy điệu thổi lên tiễn đưa người con yêu của Tổ Quốc về lòng đất Mẹ. Khi xe tang từ từ lăn bánh, chúng tôi không khỏi ngậm ngùi nuốt lệ!

“Xin vĩnh biệt anh, cố Thiếu Tá Trần văn Lộc.”



*Tác giả là người đứng giữa đội nón «Bo» và cầm áo «jacket»,
tại Huế năm Mậu Thân 1968.*

Sau đó một tháng, tôi lại gặp Bác gái và anh Ba ở hậu cứ TĐ4/ TQLC, khi họ đến đây để làm hồ sơ tử tuất... Khi đưa bác ra bên xe đò, tôi chỉ biết nói:

- ”Xin lỗi Bác, tại cháu vụng về, xin bác hãy tha thứ cho cháu.”

Nhân chứng lịch sử:

Thấm thoát cũng gần 40 năm trôi qua, nhìn lại quãng đời thanh xuân, tôi hãnh diện đã đóng góp và chia sẻ những thăng trầm trong giai đoạn lịch sử này. Kể từ ngày miền Nam bị bức tử, rơi vào tay bọn CS khát máu,

cả nước đã bị một bức màn sắt bao trùm, một dấu mốc lịch sử mà cả dân tộc VN không bao giờ quên được. Đúng 10:30 sáng ngày 30/4/75, ông Dương Văn Minh, vừa mới nhậm chức chưa quá 3 ngày, đã hèn nhát kêu gọi tất cả quân nhân QLVNCH buông súng đầu hàng VC vô điều kiện,

*“Mất một người thân, mất sâu ngọn sóng,
Mất một cuộc tình, ray rứt 10 năm...
Nhưng mất Quê Hương, tôi còn gì để đứng???”*

Một sự kiện làm kinh hoàng cả dân tộc miền Nam Tự Do. Miền Nam VN không còn nữa, QLVNCH không còn nữa... Đau xót thay cho những Anh Hùng Tử Sĩ đã vì Tổ Quốc mà hy sinh. Người lính VNCH vì lý tưởng mà chiến đấu giờ đây phải buông súng đầu hàng một cách tức tưởi. Nhiều tướng lĩnh và anh em binh sĩ, phần uất trước nỗi đau thương của đất nước, đã tuẫn tiết. Hành động hy sinh của họ sẽ được đời đời nhớ đến.

Xin tưởng nhớ và vinh danh những anh hùng đã nằm xuống cho cuộc chiến quê hương.

Vào ngày 30-4 cách đây gần 40 năm, tôi đã chứng kiến những cảnh đau lòng người. Đó là hình ảnh những anh thương binh, hốt hoảng, vội vã dắt díu nhau rời bỏ quân y viện sang những quán cóc ven đường, chờ đợi người thân đến đón. Có người chờ hoài... chờ mãi mà chẳng thấy!!! Trong thân phận người lính, họ biết rằng họ đã thực sự mất mái ấm riêng tư, trong cuộc đời tàn bạo và khắc nghiệt này:

*Từ đây lịch sử sang trang
Quân, dân, cán, chính tan hoang cửa nhà*

Gia đình tôi cũng cùng chịu chung số phận. Ngày 20/6/75, Anh từ già Mẹ và tôi để bước vào nhà tù khổng lồ, mà chúng my danh “Tập trung cải tạo”, nhưng chẳng biết ngày về:

*Em ơi! vịn nước làm than...
Ở nhà nuôi Mẹ, anh đây đi tù*

Cũng may, tôi chỉ là HSQ/ NQN nên chỉ «cải tạo» có 3 ngày (sáng đi, chiều về) tại địa phương. Tôi đã gặp tên cán bộ vừa lùn vừa đen, cặp mắt ti hí, môi thâm sì, đưa cho chúng tôi mỗi người một tờ giấy, gọi là lý lịch trích ngang, và ra lệnh một cách hách dịch.

Chồng đi tù, Mẹ tôi cũng qua đời trong tức tưởi. Bọn chúng đuổi tôi ra khỏi khu gia binh, tịch thu tài sản. Tôi đành bồng đứa con thơ mới 2 tháng đến tá túc với bạn bè:

*Anh đi trong cảnh đau thương,
Ngày về đoàn tụ con đường quá xa...*

Ngày nay dù đang sống lưu vong nơi xứ người, tôi vẫn không quên bản phận của mình, luôn chăm sóc và hướng dẫn con cái, không quên cội nguồn dân tộc. Tôi luôn luôn nhớ rằng quê hương chúng ta đang bị CS tàn phá và làm băng hoại truyền thống đạo đức, chế độ độc tài đảng trị, đang ra sức bóp méo lịch sử.

*Việt Nam ơi! tôi vẫn nhớ:
Ngày về, tạ với quê hương
Bởi con, còn nửa đoạn đường chưa xong./.*



Lời Cho Con

HUY-VĂN

Con yêu đầu: cánh thiên thần bé nhỏ
Là nguồn vui và hy vọng tương lai
Là hạnh phúc giữa vô vàn gian khó
Vói riêng Ba con là cả gia tài!

*Gia tài của Ba là màu cờ tổ quốc
Màu linh thiêng của sông núi ba miền
Hãy trân trọng quê Cha và Đất Mẹ
Là Việt Nam của nòi giống Rồng, Tiên.*

Gia tài của Ba là tình yêu tuyệt đối
Dành cho con, cho Mẹ với quê hương
Thân xứ lạ mà hồn nương nguồn cội
Con yêu ơi! Chỉ có một con đường!

*Con đường của Tự Do, và Độc Lập
Đã bao năm bị ngăn trở tận tình
bởi bạo quyền của Việt Nam Cộng Sản:
một lũ người đang mãi quốc cầu vinh.*

Chính chúng nó: lũ vô thần đảng trị
Không lương tri. Chỉ là đám tham quan!
Hiển cao nguyên, dâng đất bạc, biển vàng
cho Tàu Cộng ngang nhiên vào đô hộ.

*Quê hương mình con ơi, đang thống khổ
và làm than vì cộng sản độc tài!
Dân kêu oan, mất nhà cửa, đất đai
Khi chế độ cứ tha hồ đoạt, chiếm.*



Gia tài của Ba là khung trời kỷ niệm
Giữ cho con trong nhật ký từng ngày
Để mai sau khi biết chuyện ngày nay
Con sẽ hiểu lòng Ba nơi viễn xứ.

*Gia tài của Ba, con ơi... là tự sự
trong từng ngày thấp nển nguyện hương linh
của cha, ông, tử sĩ hiến thân mình
để gìn giữ mảnh non sông, gấm vóc.*

Đường con đi sẽ vô vằn gai góc
Nhưng ba tin con sẽ mãi vững lòng
Đời người như con nước đục, trong
Cần phải biết theo đường ngay, nẻo chánh.

*Ngày sau, khi không còn Ba bên cạnh
Con đừng quên lời tâm huyết của Ba:
Hãy nhớ mãi nước Việt Nam Cộng Hòa
Là mảnh đất của Tự Do, Dân Chủ!*

Lời dặn dò nói hoài vẫn chưa đủ
tâm tình Ba muốn trao gửi cho con
Đường Ba đi trọng trách chẳng được tròn
Con hãy gắng chu toàn thay Ba nhé!

(Viết cho HUỖNH-THU-ANH)



Những Chiếc Chìa Khóa



Trần Mộng Tú

Không nhiều thì ít, ai cũng thỉnh thoảng mất chìa khóa, có khi mất luôn, có khi tìm thấy lại. Còn việc sập cửa rồi mới nhớ ra mình vẫn để chìa khóa bên trong là chuyện thường lắm.

Tôi mang chiếc chìa khóa của cửa sau nhà đi làm thêm một chiếc nữa để khi nào chiếc chính để sai nơi, tìm không ra thì có một chiếc dự phòng.

Cái *kiosk* nhỏ dựng trước khu chợ *Fred Meyer* ở khu phố tôi, rất tiện cho khách đi chợ rồi ghé vào làm khóa. Trong cái *kiosk* nho nhỏ này, có cả ngàn cái khóa lớn, bé treo chung quanh bốn bức tường. Từ khóa xe cho đến khóa két sắt, khóa cửa, khóa cổng. Chỉ cần đưa chiếc chìa khóa cũ của mình ra, người thợ khóa biết ngay phải lấy chiếc nào trên móc xuống, chập hai cái chìa vào nhau cho vào trong máy, rập mạnh xuống một cái, lấy ra, nhìn sơ qua, giũa nhẹ vài cái, thế là xong cái phó bản.

Khi nhận cái chìa khóa mới, tôi hỏi đùa người thợ khóa ở tuổi trung niên:

- Ông có làm cái chìa nào để mở cánh cửa của trái tim được không?

Người thợ khóa cười nhếch mép, nói:

- Nếu tôi làm được, tôi thành triệu phú từ lâu rồi.

Cả hai chúng tôi cùng cười thành tiếng.

Tôi ra về, ngồi trên xe đầu óc cứ nghĩ về những chiếc chìa khóa mở được trái tim ai. Có chứ, phải có cái chìa khóa mở được trái tim chứ? Cứ âm ức mãi không nghĩ ra. Gần về đến nhà mới: À, nhớ ra rồi!

Chiếc chìa khóa đó để dưới viên gạch trong bức tường phía mặt tiền của một căn nhà trống. Căn nhà run rẩy dưới mùa đông, trắng xóa tuyết phủ. Người đàn ông run rẩy trở về kéo viên gạch ra, cho mấy ngón tay lóng cóng của mình vào, lấy ra được chiếc chìa khóa. Ông mở cửa, bước vào trong. Căn nhà vắng lạnh, vợ ông đã đi lánh nạn, người tình cũng đi xa. Ông nằm lên giường. Trái tim ông mở, trái tim ai ở nơi xa xôi nào đó cũng mở. Tôi bật kêu thành tiếng: “Yuri, Lara, Tonya!” Ôi, mỗi tình thơ mộng tay ba trong chiến tranh của một người đàn ông thi sĩ có vợ, với cô y tá. Cái chìa khóa giấu dưới viên gạch cho người tìm về!”(Doctor Zhivago, Boris Pasternak)

Có thể chứ, chiếc chìa khóa ngoài việc mở những cánh cửa vô tri bằng gỗ, bằng thép, nó còn mở được trái tim của con người.

Cái miếng kim loại nhỏ nhỏ đó cần thiết vô cùng. Về hình thức nó dùng để mở cửa, mở cổng, về nội dung người ta nhân cách hóa nó có thể mở tất cả những cánh cửa vô hình, từ: thiên đàng, tình yêu, hạnh phúc, danh vọng cho đến nỗi đau.

Sao mà cái vật bé nhỏ đó quan trọng thế!

Bên Âu Châu thời xa xưa khi anh hùng ra trận, đã khóa những phần nhạy cảm trên thân thể của người yêu, của vợ mình, rồi mang theo chìa khóa. Để bảo đảm sự yên tâm cho mình nơi trận mạc là chuyện thời đó coi như dĩ nhiên.

Ngày nay người ta không dùng xích, dùng khóa bằng kim loại để giữ tình yêu nữa. Cái chìa khóa đó được tượng trưng bằng một văn bản về tiền bạc. “*Nếu cô ly dị tôi sau 5 năm kết hôn thì cô chỉ được 10 triệu, sau 10 năm kết hôn thì cô sẽ được 20 triệu.*” Đó là đại khái những lời giao ước (Pre-Nuptial) của

các minh tinh màn bạc, các nhà tỷ phú. Lời nói đó là những chìa khóa, khóa chặt con chim yến trong lồng son.

Các cô gái ngày nay có thơ mộng đấy nhưng coi chừng cái thơ mộng đó. Khi yêu các cô cũng nói với người tình những lời phủ dụ, “Em trao cho anh chìa khóa của trái tim em.” Nhưng anh lúng túng, không biết mở, làm hóc ỏ khóa thì em lại phải đi nhờ người khác mở. Cũng cái chìa đó thôi, nhưng người khác đó mang theo cái nhẫn kim cương thì trái tim em chắc chắn sẽ mở cái tách. Thơ mộng nhưng vẫn phải thực tế và nói theo ngôn ngữ bây giờ: *Hiệu nghiệm lắm!*

Trong đời sống thì chìa khóa vô hình luôn luôn được nhắc đến trên miệng của cha mẹ, thầy giáo, bạn hữu, doanh nhân như: Học vấn là chìa khóa của thành công; Tiền là chìa khóa để thăng quan, tiến chức (trong nước bây giờ áp dụng câu này thì không sai vào đâu được.) Có chí và kiên trì là chìa khóa mở được bất cứ cánh cửa nào khó mở đến đâu.

Chìa khóa còn đi vào trong tôn giáo nữa. Người Thiên Chúa Giáo nào mà không ít nhất một lần trong đời mình nói đến chiếc chìa khóa của Thánh Phêrô (St. Peter). Ai cũng chỉ mong sau khi chết, được ngài ra đón hồn mình vào với chiếc chìa khóa mở cửa thiên đàng. Chiếc chìa khóa này được minh họa trong tay Thánh Phêrô rất to, to hơn nhiều so những chiếc chìa khóa cửa, khóa cổng trần gian và được mạ vàng sáng lấp lánh.

Có chiếc chìa khóa cho đi, nói lên được lòng tin yêu gửi gắm. Như chiếc chìa khóa cha mẹ vợ tặng cho chú rể trong ngày rước dâu: “Đây là chiếc chìa khóa nhà mình, cha mẹ tặng cho con, nhà này cũng sẽ là nhà của con, con có thể đến và ở lại bất cứ lúc nào. Ngay cả lúc cha mẹ đi vắng.”

Con gái yêu của mình còn cho được thì tiếc gì cái nhà, cái cửa.

Chiếc chìa khóa cũng nói lên lòng tin cậy giữa hàng xóm với nhau, gửi nhau chiếc chìa khóa khi đi vắng nhà vài tuần.

Bạn bè đưa cho nhau chìa khóa để khi ở xa đến chơi, đi về cho tiện. Nói lên tình thương yêu của người mẹ, lúc nào cũng có chìa khóa nhà con trong túi để mang thức ăn sang cho con khi con đi làm chưa về. Người cha có chìa khóa nhà con, khi gia đình con đi *vacation*, sang cắt cỏ, sang lấy thư, nhật báo cho con.

Chiếc chìa khóa đôi khi mang theo cả một nỗi ngậm ngùi của quê nhà xa lắc. Một người bạn gái của tôi kể lại: “Tôi bảo lãnh cha tôi sang Mỹ được tám tháng thì cụ mất. Lúc soạn lại đồ riêng tư của cụ thì trong túi quần áo thấy có một chiếc chìa khóa. Tôi nghĩ đó là chiếc chìa khóa căn nhà cũ của tôi, nơi cụ ở lại cho đến ngày đi.” Nghe câu chuyện mà nhỏ lệ.

Chìa khóa cũng đi cả vào trong thi ca nữa.

Một thi sĩ người Chili cũng có những giòng thơ rất lãng mạn về chìa khóa.

*Họ nhìn rõ
trong túi quần nặng trĩu của anh
những chiếc chìa khóa trong căn nhà em trọ
những chiếc chìa khóa
để mở trang giấy viết, mở ánh trắng trong đám hoa
nhài
mở bài ca hát bên ngọn thác
và em, em chẳng cần thốt lên tiếng nói (1)*

Có những dòng thơ khác không nói đến chìa khóa, chỉ nói đến những cánh cửa tình yêu cần được mở giữa hai người. Chắc là một người đã đi xa lắm, mãi chẳng thấy về.

*Tình hai ta như nhà cửa khép
Như tranh tĩnh vật treo trên tường
Ngàn năm tranh không lên tiếng nói
Mở hộ em từng cánh cửa buồn
Hãy mở cho em những cánh cửa
Từng gian im lặng của hai ta
Căn nhà nhỏ sao mệnh mông quá*

Bóng tối mang trái tim đi xa (2)

Nguyễn Công Trứ ngày xưa cũng không làm thơ cho chìa khóa, thi sĩ làm thơ cho cánh cửa nhà mình. Thơ không mớ mớ gì, vì lúc đó cụ đang nghèo. Cụ không bao giờ đóng cửa nhà khi tối trời, cụ đi ngủ mà cửa mở toang. Chắc chắn cụ không có chìa khóa trong túi bao giờ.

Ngày ba bữa, vỡ bụng rau bịch bịch/ người quân tử ăn chẳng câu no

Đêm năm canh an giấc ngáy kho kho/ đời thái bình cửa thường bỏ ngỏ.

(Hàn Nho Phong Vị Phú)

Tôi nghĩ chẳng phải thời thái bình không có ăn trộm đầu, chẳng qua do nhà quá nghèo, trộm có miếng cũng chẳng có gì mà lấy.

*Đầu kèo một đực vẽ sao
Trước cửa nhện giăng màn gió*

(HNPVP)

Nhà như thế, khóa làm gì, để mất chìa, rồi lại cả ngày phải đi tìm?

Thi sĩ Nguyễn Bình Khiêm không nhắc đến chìa khóa, đến cửa, nhưng nói cho mọi người biết cụ đã dọn vào một nơi rất vắng vẻ, một cánh rừng toàn tre với trúc chẳng hạn: *Miếng ăn măng trúc măng mai*. Cửa và khóa hoàn toàn không cần thiết.

*Ta dại ta tìm nơi vắng vẻ
Người khôn người đến chốn lao xao.*

(Cảnh Nhàn)

Cả hai thi sĩ trên, chòm chìa khóa của họ chính là những bài thơ mở từng cánh cửa đời sống hàng ngày của mình.

Trong những truyện thần tiên cho trẻ em, chìa khóa còn mở được cả những kho tàng, những chiếc rương toàn châu báu, vàng bạc. Những chiếc chìa khóa này đôi khi chỉ là một

câu thần chú. Tha hồ các em mơ mộng.

Có bao giờ bạn ngồi nhớ, đếm lại những chiếc chìa khóa trong đời mình chưa? Chắc là nhiều lắm! Và chiếc chìa khóa của ngôi nhà hiện tại bạn sẽ giao lại cho ai? Vì khi chúng ta dọn vào trong ngôi nhà cuối cùng, chúng ta không cần chiếc chìa khóa nào cả, hai cánh cửa vẫn mở thật rộng đón chúng ta vào.

Và khi cánh cửa đó khép lại sau lưng, chẳng còn chiếc chìa khóa nào cần thiết nữa.

6/2014

(1) Thơ Pablo Neruda:

They see/ through my heavy trousers/ the keys to your door

the keys to writing paper, to moonlight
among jasmines, to the song that sings in the waterfall.
And you without opening your mouth speaking.

(Ode To A Secret Love –tmt dịch)

(2) Thơ Mở- tmt





Toán Quân Quốc Kỳ của Hội BDQ Nam California.

**KỶ NIỆM 54 NĂM THÀNH LẬP BDQ
(1960-2014)**

**ĐẠI HỘI
BIỆT ĐỘNG QUÂN**

**LITTLE SAIGON, ORANGE COUNTY,
CALIFORNIA**

NGÀY 19 & 20-7-2014

Ảnh: Minh Cường, Văn Như & Hồng Hải



Nghiêm chỉnh chào Quốc và Quân Kỳ



Nghiêm chỉnh chào Quốc và Quân Kỳ

*Vòng hoa của
Tổng Hội BĐQ,
được đặt trước
Đài Tử Sĩ, để
thành kính
tưởng nhớ đến
các anh hùng,
liệt sĩ VNCH,
trong đó có
các quân nhân
BĐQ, đã vị quốc
vong thân, để
bảo vệ VNCH.*



*Các BĐQ Phan Thái Bình, Nguyễn Minh Chánh, Phạm Văn
Thuận đang đứng trước toàn Quân Quốc Kỳ để tưởng niệm các
chiến sĩ VNCH đã vị quốc vong thân (từ trái).*





Một phút mặc niệm để tưởng nhớ Dân Quân Cán Chính VNCH đã bỏ mình cho lý tưởng tự do.



Chị Bạch Nga và BĐQ Trần Tiến San đang đọc điệu văn trước đài Tưởng Niệm Việt Mỹ.



BDQ Hồ Công Bình, phụ trách nghi lễ.



BDQ Thái Trang, Bắc California.



Các BDQ, thân hữu, và gia đình, cùng các NT Trịnh Thanh Xuân, Nguyễn Văn Huy, Nguyễn Văn Ngọc (thứ 2 từ phải) đang nghiêm chỉnh chào Quân Quốc Kỳ.



Một phần của Hội Trường. Ngồi hàng ghế đầu: BĐQ Nguyễn Minh Chánh, Hồ Công Bình, và Nguyễn Văn Ngọc (từ phải)



Các BĐQ Giang Văn Xển- Hội Trường Hội BĐQ Houston, Texas; Nguyễn Văn Lạc, San Diego; Nguyễn Văn Hòa- Đại diện Hội BĐQ Washington, DC; Trần Song Nguyên, Đại diện Hội BĐQ Bắc California; Phan Thái Bình- Trưởng Ban Tổ Chức (từ trái).



Ban Chấp Hành Tổng Hội, Ban Tư Vấn và Giám Sát của Tổng Hội BĐQ: Các BĐQ Phan Thành Đông -THP, Nguyễn Thế Đình- Tổng Thư Ký, Nguyễn Minh Chánh- THT, Phạm Văn Thuận- Chủ Tịch HĐ Tư Vấn và Giám Sát (thứ hai từ trái).



Một phần của Hội Trường.



Nghi thức khai mạc, như thường lệ, của buổi dạ tiệc của Đại Hội 54 BÐQ.



Các phu nhân của BÐQ Nam California đang chuẩn bị cho lễ khai mạc dạ tiệc của Đại Hội 54.



Lễ trao cờ luân lưu cho Hội BDQ Washington, DC (do BDQ Nguyễn Văn Hào, đại diện), nơi đây sẽ đảm trách việc tổ chức Đại Hội BDQ lần thứ 55 vào năm 2015.



Một phần quang cảnh hội trường.



Một phần quang cảnh hội trường.



Tình nguyện viên của thể hệ hậu duệ, với quân phục tác chiến, đang đón chào quan khách.



Buổi hội ngộ của những BĐQ cùng chung đơn vị một thời.



Một màn trình diễn văn nghệ đặc biệt do hội chủ nhà (Hội BĐQ Nam California) thực hiện.